|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ GD&ĐT**  **Trường Đại học SPKT TP.HCM**  **Khoa: CNMay & TT** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**Ch­ương trình Giáo dục đại học**

**Ngành đào tạo: Công nghệ may Trình độ đào tạo: Đại học**

**Chương trình đào tạo: Công nghệ may**

**Đề c­ương chi tiết học phần**

**1. Tên học phần: Thực hành thiết kế trang phục nữ nâng cao Mã học phần:** PFWD322851

**2. Tên Tiếng Anh: Practice of Advanced Womenswear Drafting**

**3. Số tín chỉ: 2**

**4. Phân bố thời gian**: 2(0/2/4) (cho 9 tuần)

**5. Các giảng viên phụ trách học phần**

1/ GV phụ trách chính: Phùng Thị Bích Dung

2/ Danh sách giảng viên cùng GD:

2.1/ Nguyễn Thị Cẩm Tú

2.2/ Lê Quang Lâm Thúy

**6. Điều kiện tham gia học tập học phần**

**Môn học trước:**Hệ thống cỡ số trang phục, Kỹ thuật may cơ bản

**Môn học tiên quyết:** Thiết kế trang phục nữ cơ bản, Thực hành thiết kế trang phục nữ cơ bản, Thiết kế trang phục nữ nâng cao

**7. Mô tả tóm tắt học phần**

Học phần hướng dẫn cách đo ni trên cơ thể người, đồng thời hướng dẫn thực hiện cách vẽ thiết kế, giác sơ đồ, cắt các chi tiết bán thành phẩm và lắp ráp hoàn chỉnh áo dài truyền thống Việt Nam áo, áo đầm 2 lớp và áo Vest nữ 1 lớp theo tiêu chuẩn kỹ thuật

1. **Mục tiêu Học phần**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **MỤC TIÊU**  **HỌC PHẦN** | **MÔ TẢ MỤC TI**Ê**U HỌC PHẦN**  **(HP này trang bị cho sinh viên:)** | **CHUẨN ĐẦU RA CTĐT** |
| **G1** | Kiến thức chuyên môn trong lĩnh vực thiết kế sản phẩm may như: vẽ thiết kế và qui trình lắp ráp hoàn chỉnh sản phẩm. | **1.2** |
| **G2** | Khả năng phân tích và giải quyết các vấn đề trong quá trình vẽ thiết kế và mô tả quy trình ráp hoàn chỉnh các sản phẩm.  Kỹ năng tư duy và cập nhật kiến thức chuyên môn với thái độ đúng đắn. | **2.1, 2.2, 2.3, 2.4, 2.5** |
| **G3** | Kỹ năng làm việc nhóm  Kỹ năng giao tiếp bằng văn viết | **3.1**  **3.2** |
| **G4** | Khả năng phân tích kiểu dáng sản phẩm để lựa chọn phương án vẽ thiết kế và triển khai qui trình lắp ráp phù hợp với thực tế sản xuất. | **4.1, 4.2** |

1. **Chuẩn đầu ra của học phần**

| **CĐR**  **HỌC PHẦN** | | **MÔ TẢ CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN** | **CHUẨN ĐẦU RA CDIO** |
| --- | --- | --- | --- |
| **G1** | **G1.2** | Thực hiện được cách đo ni trực tiếp trên cơ thể nữ.  Xác định được độ cử động thích hợp cho từng kiểu dáng của trang phục nữ nâng cao.  Vẽ thiết kế được các mẫu trang phục nữ nâng cao  Mô tả và thực hiện được trình tự lắp ráp hoàn chỉnh sản phẩm | **1.2** |
| **G1.3** | Giải thích được các công thức thiết kế trang phục nữ nâng cao  Xác định được đặc điểm hình thái cơ thể nữ để xác định được cách vẽ các chi tiết trong quá trình thiết kế | **1.3** |
| **G2** | **G2.1** | Tính toán các thông số cử động phù hợp với kiểu dáng sản phẩm. | **2.1.1** |
| Giải quyết các vấn đề liên quan đến việc gia giảm thông số cử động khi thiết kế các chi tiết | **2.1.5** |
| **G2.2** | Tham khảo các tài liệu, phân tích cấu trúc sản phẩm, lựa chọn công thức vẽ thiết kế phù hợp với các kiểu dáng của sản phẩm.  So sánh và đánh giá được ưu khuyết điểm công thức thiết kế tham khảo so với công thức được học. | **2.2.1**  **2.2.2**  **2.2.3**  **2.2.4** |
| **G2.3** | Vẽ thiết kế và giải thích công thức thiết kế các mẫu trang phục nữ nâng cao theo trình tự hợp lý. | **2.3.3** |
| **G2.4** | Đề xuất trình tự lắp ráp sản phẩm tối ưu hơn.  Kiên trì luyện tập các kỹ năng may theo trình tự lắp ráp sản phẩm. | **2.4.1**  **2.4.2**  **2.4.3**  **2.4.6** |
| **G2.5** | Có ý thức cầu tiến, trung thực, có trách nhiệm vẽ thiết kế và lắp ráp hoàn chỉnh sản phẩm thực hành. | **2.5.1** |
| **G3** | **G3.1** | Có khả năng làm việc hợp tác, tôn trọng tập thể. | **3.1.5** |
| **G3.2** | Có kỹ năng giao tiếp hiệu quả bằng văn viết. | **3.2.3** |
| **G4** | **G4.1** | Giải thích được tác động của kỹ thuật may đối với môi trường sản xuất. | **4.1.2** |
| **G4.2** | Phân tích được tầm quan trọng của khâu thiết kế trong sản xuất. | **4.2.4** |
| **G.4.3** | Thiết lập qui trình lắp ráp sản phẩm. | **4.3.1** |
| **G.4.4** | Vận dụng kiến thức để vẽ thiết kế và may lắp ráp hoàn chỉnh sản phẩm. | **4.4.1, 4.4.3, 4.4.4** |
| **G.4.5** | Kiểm tra được sự phù hợp về thông số kích thước giữa các chi tiết thành phẩm sau khi vẽ và các vấn đề nảy sinh trong quá trình lắp ráp làm ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm | **4.5.5** |
| **G.4.6** | Phân tích trình tự lắp ráp sản phẩm nhằm cải tiến kỹ thuật phù hợp với điều kiện sản xuất thực tế của doanh nghiệp. | **4.6.1**  **4.6.4** |

1. **Nhiệm vụ của sinh viên**

* Sinh viên phải tham dự tối thiểu 80% giờ trên lớp.
* Sinh viên hoàn thành các nhiệm vụ, bài tập được giao.

1. **Tài liệu học tập**

**-** Sách, giáo trình chính:

1. Phùng Thị Bích Dung – Giáo trình thiết kế trang phục nữ cơ bản – Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật - 2014

- Sách (TLTK) tham khảo:

1. Phùng Thị Bích Dung – Giáo trình Tạo mẫu trang phục nữ – Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật - 2012
2. **Tỷ lệ phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:**

| **STT** | **Nội dung** | **Thời điểm** | | **Công cụ kiểm tra** | **Chuẩn**  **đầu ra KT** | **Tỉ lệ %** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Đánh giá quá trình** | | | | | | **50** |
| **BT1** | Vẽ thiết kế hoàn chỉnh áo dài tay Raglan | Tuần 1 | Bảng vẽ thiết kế | | **G1.2, G1.3**  **G2.1, G2.2, G2.3, G2.4, G2.5**  **G3.2**  **G4.1, G4.2** | 10 |
| **BT2** | Thiết kế và may hoàn chỉnh quần áo dài ống thẳng. | Tuần 1-2 | Bảng vẽ thiết kế + sản phẩm may | | **G1.2, G1.3**  **G2.1, G2.2, G2.3, G2.4, G2.5**  **G3.1, G3.2**  **G4.2, G4.3, G4.4, G4.5, G4.6** | 10 |
| **BT3** | Định mức nguyên phụ liệu và giác sơ đồ cho sản phẩm áo dài. | Tuần 2 | Vấn đáp  Trình bày trên vải | | **G1.2, G1.3**  **G2.1, G2.2, G2.3, G2.4, G2.5**  **G3.2**  **G4.2, G4.3, G4.4, G4.5** | 10 |
| **BT4** | Mô tả trình tự và quy cách lắp ráp hoàn chỉnh sản phẩm áo dài | Tuần 3-4-5 | Bảng mô tả trình tự và quy cách lắp ráp sản phẩm | | **G1.2, G1.3**  **G2.1, G2.2, G2.3, G2.4, G2.5**  **G3.1, G3.2**  **G4.2, G4.3, G4.4, G4.5, G4.6** | 10 |
| **BT5** | Vẽ thiết kế hoàn chỉnh áo đầm nữ | Tuần 6 | Bảng vẽ thiết kế | | **G1.2, G1.3**  **G2.1, G2.2, G2.3, G2.4, G2.5**  **G3.2**  **G4.1, G4.2** | 10 |
| **BT6** | Định mức nguyên phụ liệu và giác sơ đồ cho sản phẩm áo đầm nữ. | Tuần 7 | Vấn đáp  Trình bày trên vải | | **G1.2, G1.3**  **G2.1, G2.2, G2.3, G2.4, G2.5**  **G3.2**  **G4.2, G4.3, G4.4, G4.5** | 10 |
| **BT7** | Mô tả trình tự và quy cách lắp ráp hoàn chỉnh sản phẩm áo đầm nữ | Tuần 8-9-10 | Bảng mô tả trình tự và quy cách lắp ráp sản phẩm | | **G1.2, G1.3**  **G2.1, G2.2, G2.3, G2.4, G2.5**  **G3.1, G3.2**  **G4.2, G4.3, G4.4, G4.5, G4.6** | 10 |
| **BT8** | Vẽ thiết kế hoàn chỉnh áo Vest nữ | Tuần 11 | Bảng vẽ thiết kế | | **G1.2, G1.3**  **G2.1, G2.2, G2.3, G2.4, G2.5**  **G3.2**  **G4.1, G4.2** | 10 |
| **BT9** | Định mức nguyên phụ liệu và giác sơ đồ cho sản phẩm áo Vest nữ. | Tuần 12 | Vấn đáp  Trình bày trên vải | | **G1.2, G1.3**  **G2.1, G2.2, G2.3, G2.4, G2.5**  **G3.2**  **G4.2, G4.3, G4.4, G4.5** | 10 |
| **BT10** | Mô tả trình tự và quy cách lắp ráp hoàn chỉnh sản phẩm áo Vest nữ | Tuần 13-14-15 | Bảng mô tả trình tự và quy cách lắp ráp sản phẩm | | **G1.2, G1.3**  **G2.1, G2.2, G2.3, G2.4, G2.5**  **G3.1, G3.2**  **G4.2, G4.3, G4.4, G4.5, G4.6** | 10 |
| **Đánh giá cuối kỳ : điểm trung bình các sản phẩm may** | | | | | **G1, G2, G3, G4** | 50 |

**13. Thang điểm: 10**

- Đánh giá quá trình: 50%

- Đánh giá cuối học kỳ: 50%

**14. Nội dung và kế hoạch thực hiện**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Nội dung** | **Chuẩn đầu ra học phần** |
| **1 – 5** | **BÀI THỰC HÀNH SỐ 1: THIẾT KẾ VÀ MAY ÁO DÀI** (0/45/90) |  |
| **1** | **A/ Các nội dung và phương pháp dạy chính trên lớp: (9)**   * Thực hành phương pháp đo ni. * **BT1**: Vẽ thiết kế hoàn chỉnh áo dài tay Raglan gồm: thân sau, thân trước, tay áo, bâu, hò áo, vạt con, nẹp nút.   **Phương pháp giảng dạy chính:**  + Thuyết trình  + Làm mẫu  + Giám sát  + Đánh giá  + SV luyện tập | **G1.2, G1.3**  **G2.1, G2.2, G2.3, G2.4, G2.5**  **G3.1, G3.2**  **G4.1, G4.2, G4.3, G4.4** |
|  | **B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (18)**  **Bài tập 2**: Thiết kế và may hoàn chỉnh quần áo dài ống thẳng  + Chuẩn bị vải và phụ liệu may áo dài | **G1.2, G1.3**  **G2.1, G2.2, G2.3, G2.4, G2.5**  **G3.1, G3.2**  **G4.1, G4.2, G4.3, G4.4, G4.5, G4.6** |
| **2** | **A/ Các nội dung và phương pháp dạy chính trên lớp: (9)**   * **Bài tập 3**: Định mức nguyên phụ liệu và giác sơ đồ cho sản phẩm áo dài. * Cắt bán thành phẩm * Ép mex bâu áo * Lấy dấu định vị   **Phương pháp giảng dạy chính:**  + Thuyết trình  + Làm mẫu  + Giám sát  + Đánh giá  + SV luyện tập | **G1.2, G1.3**  **G2.1, G2.2, G2.3, G2.4, G2.5**  **G4.1, G4.2** |
|  | **B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (18)**   * Vắt sổ bán thành phẩm   **Bài tập 2 (tt)**: Thiết kế và may hoàn chỉnh quần áo dài ống thẳng | **G1.2, G1.3**  **G2.1, G2.2, G2.3, G2.4, G2.5**  **G3.1, G3.2**  **G4.1, G4.2, G4.3, G4.4, G4.5, G4.6** |
| **3** | **A/ Các nội dung và phương pháp dạy chính trên lớp: (9)**   * May pen * Ráp sườn tay * May sườn thân trái * May vòng nách thân trước và thân sau bên trái * May nách thân sau bên phải * Mặc thử * May 4 đường cầm tà * May 4 đường tà áo   **Phương pháp giảng dạy chính:**  + Thuyết trình  + Làm mẫu  + Giám sát  + Đánh giá  + SV luyện tập | **G1.2, G1.3**  **G2.1, G2.2, G2.3, G2.4, G2.5**  **G3.2, G3.3**  **G4.1, G4.2, G4.3, G4.4, G4.5, G4.6** |
|  | **B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (18)**  **BT4**: Mô tả trình tự và quy cách lắp ráp hoàn chỉnh sản phẩm áo dài (làm việc nhóm). | **G1.2, G1.3**  **G2.1, G2.2, G2.3, G2.4, G2.5**  **G3.1, G3.2**  **G4.1, G4.2, G4.3, G4.4, G4.5, G4.6** |
| **4** | **A/ Các nội dung và phương pháp dạy chính trên lớp: (9)**   * May nẹp hò * May nẹp nút trên sườn phải thân trước * May vạt con * May lai tay * Ráp sườn thân trái * Ráp sườn tay * Tra tay   **Phương pháp giảng dạy chính:**  + Thuyết trình  + Làm mẫu  + Giám sát  + Đánh giá  + SV luyện tập | **G1.2, G1.3**  **G2.1, G2.2, G2.3, G2.4, G2.5**  **G3.2, G3.3**  **G4.1, G4.2, G4.3, G4.4, G4.5, G4.6** |
|  | **B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (18)**  **BT4 (tt)**: Mô tả trình tự và quy cách lắp ráp hoàn chỉnh sản phẩm áo dài (làm việc nhóm). | **G1.2, G1.3**  **G2.1, G2.2, G2.3, G2.4, G2.5**  **G3.1, G3.2**  **G4.1, G4.2, G4.3, G4.4, G4.5, G4.6** |
| **5** | **A/ Các nội dung và phương pháp dạy chính trên lớp: (9)**   * Vắt sổ nách tay * Ép keo bâu áo * May bâu * Lược 4 đường nách tay * Tra bâu * Đính nút, khuy chảo và bọ * Chấm điểm sản phẩm   **Phương pháp giảng dạy chính:**  + Thuyết trình  + Làm mẫu  + Giám sát  + Đánh giá  + SV luyện tập | **G1.2, G1.3**  **G2.1, G2.2, G2.3, G2.4, G2.5**  **G4.1, G4.2, G4.3, G4.4, G4.5, G4.6** |
|  | **B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (18)**  **BT4 (tt)**: Mô tả trình tự và quy cách lắp ráp hoàn chỉnh sản phẩm áo dài (làm việc nhóm). | **G1.2, G1.3**  **G2.1, G2.2, G2.3, G2.4, G2.5**  **G3.1, G3.2**  **G4.1, G4.2, G4.3, G4.4, G4.5, G4.6** |
| **6-10** | **BÀI THỰC HÀNH SỐ 2: THIẾT KẾ VÀ MAY ÁO ĐẦM BIẾN KIỂU** (0/45/90) |  |
| **6** | **A/ Các nội dung và phương pháp dạy chính trên lớp: (9)**  Hướng dẫn SV chọn một trong những mẫu áo đầm được học ở lý thuyết môn thiết kế trang phục nữ nâng cao phù hợp với hình thái SV  **BT5**: Vẽ thiết kế hoàn chỉnh áo đầm nữ (theo mẫu vừa chọn)  **Phương pháp giảng dạy chính:**  + Thuyết trình  + Làm mẫu  + Giám sát  + Đánh giá  + SV luyện tập | **G1.2, G1.3**  **G2.1, G2.2, G2.3, G2.4, G2.5**  **G3.1, G3.2**  **G4.1, G4.2, G4.3, G4.4** |
|  | **B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (18)**  + Các nhóm chấm chéo BT4.  + Chuẩn bị vải và phụ liệu may áo đầm | **G1.2, G1.3**  **G2.1, G2.2, G2.3, G2.4, G2.5**  **G4.1, G4.2, G4.3, G4.4** |
| **7** | **A/ Các nội dung và phương pháp dạy chính trên lớp: (9)**   * **Bài tập 6**: Định mức nguyên phụ liệu và giác sơ đồ cho sản phẩm áo đầm. * Cắt bán thành phẩm * Ép mex * Lấy dấu định vị   **Phương pháp giảng dạy chính:**  + Thuyết trình  + Làm mẫu  + Giám sát  + Đánh giá  + SV luyện tập | **G1.2, G1.3**  **G2.1, G2.2, G2.3, G2.4, G2.5**  **G4.1, G4.2** |
|  | **B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (18)**  Vắt sổ các chi tiết bán thành phẩm.  Các nhóm trao đổi, chấm chéo kết quả nội dung tự học tuần 6. Phân tích kết quả đúng sai và phương án sửa chữa. | **G1.2, G1.3**  **G2.1, G2.2, G2.3, G2.4, G2.5**  **G3.1, G3.2**  **G4.1, G4.2, G4.3, G4.4, G4.5, G4.6** |
| **8** | **A/ Các nội dung và phương pháp dạy chính trên lớp: (9)**   * May cụm thân trước * Sửa nội dung tự học tuần 7   **Phương pháp giảng dạy chính:**  + Thuyết trình  + Làm mẫu  + Giám sát  + Đánh giá  + SV luyện tập | **G1.2, G1.3**  **G2.1, G2.2, G2.3, G2.4, G2.5**  **G3.2, G3.3**  **G4.1, G4.2, G4.3, G4.4, G4.5, G4.6** |
|  | **B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (18)**  Vắt sổ các chi tiết bán thành phẩm.  Các nhóm trao đổi, chấm chéo kết quả nội dung tự học tuần 6. Phân tích kết quả đúng sai và phương án sửa chữa.  **BT7:** Mô tả trình tự và quy cách lắp ráp hoàn chỉnh sản phẩm áo đầm nữ | **G1.2, G1.3**  **G2.1, G2.2, G2.3, G2.4, G2.5**  **G3.1, G3.2**  **G4.1, G4.2, G4.3, G4.4, G4.5, G4.6** |
| **9** | **A/ Các nội dung và phương pháp dạy chính trên lớp: (9)**   * May cụm thân sau * May cụm tay   **Phương pháp giảng dạy chính:**  + Thuyết trình  + Làm mẫu  + Giám sát  + Đánh giá  + SV luyện tập | **G1.2, G1.3**  **G2.1, G2.2, G2.3, G2.4, G2.5**  **G3.2, G3.3**  **G4.1, G4.2, G4.3, G4.4, G4.5, G4.6** |
|  | **B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (18)**  **BT7 (tt):** Mô tả trình tự và quy cách lắp ráp hoàn chỉnh sản phẩm áo đầm nữ | **G1.2, G1.3**  **G2.1, G2.2, G2.3, G2.4, G2.5**  **G3.1, G3.2**  **G4.1, G4.2, G4.3, G4.4, G4.5, G4.6** |
| **10** | **A/ Các nội dung và phương pháp dạy chính trên lớp: (9)**   * Lắp ráp hoàn chỉnh sản phẩm * Hoàn tất sản phẩm: trang trí, ủi hoàn tất và vệ sinh sản phẩm.   **Phương pháp giảng dạy chính:**  + Thuyết trình  + Làm mẫu  + Giám sát  + Đánh giá  + SV luyện tập | **G1.2, G1.3**  **G2.1, G2.2, G2.3, G2.4, G2.5**  **G4.1, G4.2, G4.3, G4.4, G4.5, G4.6** |
|  | **B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (18)**  **BT7 (tt):** Mô tả trình tự và quy cách lắp ráp hoàn chỉnh sản phẩm áo đầm nữ | **G1.2, G1.3**  **G2.1, G2.2, G2.3, G2.4, G2.5**  **G3.1, G3.2**  **G4.1, G4.2, G4.3, G4.4, G4.5, G4.6** |
| **11-15** | **BÀI THỰC HÀNH SỐ 3:THIẾT KẾ VÀ MAY ÁO VEST NỮ** (0/45/90) |  |
| **11** | **A/ Các nội dung và phương pháp dạy chính trên lớp: (9)**  Hướng dẫn SV chọn một trong những mẫu áo Vesst được học ở lý thuyết môn thiết kế trang phục nữ nâng cao phù hợp với hình thái SV  **BT8**: Vẽ thiết kế hoàn chỉnh áo Vest nữ (theo mẫu vừa chọn)  **Phương pháp giảng dạy chính:**  + Thuyết trình  + Làm mẫu  + Giám sát  + Đánh giá  + SV luyện tập | **G1.2, G1.3**  **G2.1, G2.2, G2.3, G2.4, G2.5**  **G4.1, G4.2** |
|  | **B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (18)**  + Các nhóm chấm chéo BT7.  + Chuẩn bị vải và phụ liệu may áo Vest nữ. | **G1.2, G1.3**  **G2.1, G2.2, G2.3, G2.4, G2.5**  **G4.1, G4.2, G4.3, G4.4** |
| **12** | **A/ Các nội dung và phương pháp dạy chính trên lớp: (9)**   * **Bài tập 9**: Định mức nguyên phụ liệu và giác sơ đồ cho sản phẩm áo đầm. * Cắt bán thành phẩm * Ép mex * Lấy dấu định vị   **Phương pháp giảng dạy chính:**  + Thuyết trình  + Làm mẫu  + Giám sát  + Đánh giá  + SV luyện tập | **G1.2, G1.3**  **G2.1, G2.2, G2.3, G2.4, G2.5**  **G4.1, G4.2** |
|  | **B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (18)**  Vắt sổ các chi tiết bán thành phẩm.  Phân tích kết quả đúng sai và phương án sửa chữa. | **G1.2, G1.3**  **G2.1, G2.2, G2.3, G2.4, G2.5**  **G3.1, G3.2**  **G4.1, G4.2, G4.3, G4.4, G4.5, G4.6** |
| **13** | **A/ Các nội dung và phương pháp dạy chính trên lớp: (9)**   * May cụm thân trước * Sửa nội dung tự học tuần 7   **Phương pháp giảng dạy chính:**  + Thuyết trình  + Làm mẫu  + Giám sát  + Đánh giá  + SV luyện tập | **G1.2, G1.3**  **G2.1, G2.2, G2.3, G2.4, G2.5**  **G3.2, G3.3**  **G4.1, G4.2, G4.3, G4.4, G4.5, G4.6** |
|  | **B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (18)**  Vắt sổ các chi tiết bán thành phẩm.  Các nhóm trao đổi, chấm chéo kết quả nội dung tự học tuần 6. Phân tích kết quả đúng sai và phương án sửa chữa.  **BT10:** Mô tả trình tự và quy cách lắp ráp hoàn chỉnh sản phẩm áo Vest nữ | **G1.2, G1.3**  **G2.1, G2.2, G2.3, G2.4, G2.5**  **G3.1, G3.2**  **G4.1, G4.2, G4.3, G4.4, G4.5, G4.6** |
| **15** | **A/ Các nội dung và phương pháp dạy chính trên lớp: (9)**   * May cụm thân sau * May cụm tay   **Phương pháp giảng dạy chính:**  + Thuyết trình  + Làm mẫu  + Giám sát  + Đánh giá  + SV luyện tập | **G1.2, G1.3**  **G2.1, G2.2, G2.3, G2.4, G2.5**  **G3.2, G3.3**  **G4.1, G4.2, G4.3, G4.4, G4.5, G4.6** |
|  | **B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (18)**  **BT10:** Mô tả trình tự và quy cách lắp ráp hoàn chỉnh sản phẩm áo Vest nữ | **G1.2, G1.3**  **G2.1, G2.2, G2.3, G2.4, G2.5**  **G3.1, G3.2**  **G4.1, G4.2, G4.3, G4.4, G4.5, G4.6** |

**15. Đạo đức khoa học:**

* Các bài tập nếu bị phát hiện là sao chép của nhau sẽ bị trừ 100% điểm quá trình.
* Các bài thực hành nếu bị phát hiện là nhờ bạn hoặc thợ may bên ngoài may hộ thì không được đánh giá quá trình và đánh giá cuối kỳ.

**16. Ngày phê duyệt:** 15/05/2012

**17. Cấp phê duyệt:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Trưởng khoa** | **Tổ trưởng BM** | **Người biên soạn**  **Phùng Thị Bích Dung** |

1. **Tiến trình cập nhật ĐCCT**

|  |  |
| --- | --- |
| **Lần 1:** Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: Ngày….. tháng….. năm……. | **<**người cập nhật ký và ghi rõ họ tên)  Tổ trưởng Bộ môn: |
| **Lần 2:** Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: Ngày….. tháng….. năm……. | **<**người cập nhật ký và ghi rõ họ tên)  Tổ trưởng Bộ môn: |